



# MỘT SỐ ĐIỂM MỚI TRONG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ

**ThS. KIỀU THỊ BÍCH THỦY**  
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

## 1. Đặt vấn đề

Trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) là loại hình trường chuyên biệt có vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, củng cố an ninh, quốc phòng ở vùng dân tộc thiểu số (DTTS) và miền núi. Mục tiêu của loại hình trường lớp này nhằm tạo điều kiện cho con em DTTS, con em gia đình các dân tộc định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nhằm góp phần tạo nguồn đào tạo cán bộ người DTTS và nguồn nhân lực có chất lượng cho miền núi. Ngày 15 tháng 01 năm 2016, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ký ban hành Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT (sau đây gọi tắt là Quy chế). Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 3 năm 2016, thay thế Quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT và Thông tư số 06/2009/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung Điều 10 và Điều 13 về Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT. Trong khuôn khổ của bài viết dưới đây, chúng tôi trao đổi và bàn luận một số điểm mới của quy chế trên

## 2. Một số điểm mới trong quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú

### 2.1. Tổ chức và hoạt động của các trường: Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc, Trường Hữu Nghị 80, Trường Hữu Nghị T78 và các cơ sở giáo dục có đào tạo học sinh hệ phổ thông dân tộc nội trú trực thuộc các bộ

Việc tổ chức và hoạt động của các trường trên được áp dụng quy chế để tổ chức hoạt động giáo dục nhà trường. Nội dung này trước đây không được chỉ ra trong Quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT. Với việc quy định rõ trong Quy chế (điều 1, khoản 2), các trường kể trên có căn cứ pháp lý để tổ chức và quản lý nhà trường; thực hiện việc tuyển sinh và tổ chức hoạt động giáo dục; phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường.

### 2.2. Nhiệm vụ của trường phổ thông dân tộc nội trú quy định tại quy chế được bổ sung

Nhiệm vụ của trường PTDTNT được quy định tại quy chế được bổ sung so với nhiệm vụ của trường PTDTNT quy định ở Quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT. Cụ thể: giáo dục ý thức tham gia phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở vùng khó khăn sau khi tốt nghiệp (điều 3, khoản 2); giáo dục kĩ năng sống và kĩ năng hoạt động xã hội phù hợp với học sinh PTDTNT (điều 3, khoản 3); tổ chức công tác nội trú cho học sinh, bảo đảm 100% học sinh của trường được ăn, ở nội trú (điều 3, khoản 5). Những điểm mới trên trong nhiệm vụ của nhà trường thể hiện sự quan tâm tới phát triển toàn diện của học sinh DTTS. Tất cả các em không chỉ được chăm lo về vấn đề ăn, ở nội trú mà còn được giáo dục để hình thành các kĩ năng sống, kĩ năng xã hội phù hợp, để có thể đáp ứng các yêu cầu của thực tiễn.

### 2.3. Biến tên của trường phổ thông dân tộc nội trú được hướng dẫn ghi cụ thể

Tại điều 5 của Quy chế, cách ghi biến tên trường quy định những nội dung cụ thể, các vị trí cần ghi và các thông tin cần có trên biến tên trường tùy theo đó là trường PTDTNT cấp huyện đào tạo ở trung học cơ sở hay trường PTDTNT cấp tỉnh và trường PTDTNT cấp huyện (có cấp THPT). Điều này cũng chưa được quy định trong Quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT. Các quy định tại điều này liên quan đến các quy định trong phân cấp quản lý trường PTDTNT được đề cập ở dưới. Việc rà soát Quy chế cũng cho thấy, chưa tìm thấy các quy định về ghi tên biến trường đối với các trường: Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc, Trường Hữu Nghị 80, Trường Hữu Nghị T78 và các cơ sở giáo dục có đào tạo học sinh hệ PTDTNT trực thuộc các bộ.

### 2.4. Phân cấp quản lý trường phổ thông dân tộc nội trú được quy định rõ, đầy đủ trong Quy chế

Cụ thể, tại điều 13 quy định: Phòng giáo dục và đào tạo giúp ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện quản lý các trường PTDTNT cấp huyện đào tạo cấp trung học cơ sở (khoản 1). Sở giáo dục và đào tạo giúp UBND tỉnh quản lý các trường PTDTNT cấp tỉnh và trường PTDTNT cấp huyện có cấp trung học phổ thông (khoản 2). Cơ sở giáo dục có hệ PTDTNT trực thuộc bộ do bộ chủ quản quản lý (bộ chủ quản quản lý về tổ chức, nhân sự, tài chính; sở giáo dục và đào tạo quản lý về mặt chuyên môn đối với các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn có đào tạo trung học phổ thông; phòng giáo dục và đào tạo quản lý về mặt chuyên môn đối với các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn có đào tạo trung học cơ sở) (khoản 3).

Việc phân cấp cũng được thể hiện rõ trong quy định về kế hoạch và tổ chức tuyển sinh (điều 20, khoản 2): Phòng giáo dục và đào tạo lập kế hoạch tuyển sinh đối với trường PTDTNT cấp huyện chỉ đào tạo trung học cơ sở và trình UBND cấp huyện phê duyệt và thực hiện tổ chức công tác tuyển sinh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Sở giáo dục và đào tạo lập kế hoạch tuyển sinh đối với trường PTDTNT cấp tỉnh và PTDTNT cấp huyện (có trung học phổ thông) và trình UBND cấp tỉnh phê duyệt và thực hiện tổ chức công tác tuyển sinh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Cơ sở giáo dục có hệ PTDTNT trực thuộc bộ lập kế hoạch trình bộ chủ quản và tổ chức công tác tuyển sinh sau khi kế hoạch tuyển sinh được phê duyệt

### 2.5. Một số các quy định trong Quy chế được lượng hóa nên để thực hiện

Nếu theo Quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT quy định chung về cơ sở vật chất và thiết bị của trường PTDTNT là đầu tư khu nhà ở nội trú, nhà ăn cho học sinh thì tại điều 6 của Quy chế quy định cụ thể: Khu nội trú có diện tích sử dụng tối thiểu 6m<sup>2</sup>/học sinh. Với việc đưa ra một con số



cụ thể như vậy sẽ thuận lợi cho việc thực thi, dễ rà soát và đánh giá.

Tương tự như vậy, việc quy định đối tượng tuyển sinh, trong Quy chế, tại điều 18, khoản 1 quy định: Thanh niên, thiếu niên là người DTTS có hộ khẩu thường trú và định cư từ 3 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành. Khoản 3 quy định trường PTDTNT được phép tuyển sinh không quá 5% trong tổng số chỉ tiêu được tuyển mới hằng năm là con em người dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 3 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh). Với cách quy định trong Quy chế: “hộ khẩu thường trú và định cư từ 3 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh)” thay vì trước đây chỉ ghi chung là “định cư lâu dài” là những thay đổi tích cực thuận lợi cho các đơn vị thực hiện, tạo được minh bạch trong việc tuyển sinh.

Về phương thức tuyển sinh cũng được quy định rõ trong Quy chế: Tuyển sinh trung học cơ sở theo phương thức xét tuyển. Tuyển sinh trung học phổ thông theo một trong ba phương thức sau: xét tuyển, thi tuyển, kết hợp thi tuyển với xét tuyển (điều 20, khoản 1). Cũng trong điều 20, khoản 3 của Quy chế quy định cụ thể về việc tuyển thẳng, chế độ ưu tiên và khuyến khích đối với trường PTDTNT đối với những đối tượng được tuyển thẳng vào trường PTDTNT như sau: là học sinh DTTS rất ít người; thanh niên, thiếu niên là người DTTS có hộ khẩu thường trú và định cư từ 3 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành. Thanh niên, thiếu niên là người DTTS không thuộc đối tượng trên nhưng nếu được UBND cấp tỉnh quy định là vùng tạo nguồn cán bộ cho các dân tộc đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học; UBND cấp tỉnh quy định đối tượng và điểm cộng thêm cho từng loại đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích. Những điểm mới nêu trên của Quy chế, giúp cho việc tuyển sinh của các trường được đồng bộ và thống nhất.

**2.6. Nhiệm vụ và quyền hạn của phó hiệu trưởng được quy định; nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên và học sinh có một số thay đổi**

Theo Quy chế, nhiệm vụ và quyền hạn của phó hiệu trưởng đã được quy định cùng với nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo điều 14, nội dung này trước đây chưa được quy định trong Quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT. Nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng và phó hiệu trưởng, giáo viên và nhân viên, quy định về: “Biết sử dụng ít nhất một thứ tiếng dân tộc thiểu số ở địa phương...” không được đề cập trong Quy chế, thay vào đó bổ sung nhiệm vụ: “Tích cực tìm hiểu văn hóa, ngôn ngữ, phong tục, tập quán và đặc điểm tâm lý học sinh các dân tộc thiểu số ở địa phương”. Đồng thời, nhấn mạnh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên có quyền được hưởng các chính sách theo quy định của Nhà nước, được bồi dưỡng, chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp giáo dục, chăm sóc học sinh. Riêng đối với nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng và phó hiệu trưởng, trong Quy chế quy định nhiệm vụ phối hợp với chính quyền, các cơ quan đoàn thể, tổ chức xã hội ở địa phương trong việc quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe học sinh (điều 14, 15, 16). Đối với nhiệm vụ và quyền hạn của học sinh quy định tại điều 17 cho thấy: Ngoài nhiệm vụ chấp hành sự phân công đi học các ngành nghề

theo nhu cầu đào tạo của địa phương, Quy chế còn nhấn mạnh nhiệm vụ của học sinh là chấp hành “sự phân công công tác theo yêu cầu địa phương”; “giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc mình và tôn trọng văn hóa các dân tộc khác”.

**2.7. Chính sách ưu tiên đối với trường phổ thông dân tộc nội trú được mở rộng**

Tại điều 7 của Quy chế quy định trường PTDTNT được ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, bố trí giáo viên, nhân viên và ngân sách để đảm bảo thực hiện chương trình, nội dung giáo dục và các nội dung giáo dục đặc thù, việc dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục học sinh; đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường PTDTNT được hưởng chính sách ưu đãi theo quy định của nhà nước. Đặc biệt, về chính sách ưu tiên, điều 7, khoản 3 của Quy chế quy định: “UBND cấp tỉnh quy định bổ sung chính sách ưu tiên của địa phương đối với trường PTDTNT (nếu có), UBND cấp huyện quy định việc hỗ trợ về đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, kinh phí cho giáo viên, học sinh và các hoạt động giáo dục của nhà trường (nếu có). Đây là một quy định “mở”. Tuy nhiên, trên cơ sở quy định này, các trường PTDTNT có thể huy động thêm nguồn lực đầu tư từ địa phương cho trường của mình.

**3. Kết luận**

Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT được ban hành theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT thay thế các quy định trước đây đã thể hiện sự hoàn thiện hơn trong các quy định về loại hình trường này. Việc ban hành Quy chế cũng thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước tới sự phát triển giáo dục ở vùng DTTS và miền núi, quan tâm tới việc đào tạo nguồn nhân lực người DTTS, có chất lượng cao. Quá trình thực hiện Quy chế cần bám sát các quy định, đặc biệt lưu ý tới các điểm mới trong quy định để chính sách đi vào thực tiễn, đáp ứng thực tiễn, thúc đẩy việc hoàn thành mục tiêu giáo dục ở vùng DTTS trong giai đoạn mới.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1]. Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.
- [2]. Thông tư số 06/2009/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung Điều 10 và Điều 13 về Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.
- [3]. Quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

**SUMMARY**

*Ethnic boarding school is a type of special schools with important roles in the development of culture – society-economy, strengthening security and defense minority and mountainous areas. The goal of this school is to improve conditions for ethnic people, residences with special difficulties, to contribute to training human resources of ethnic minorities and qualified human resources for mountainous areas. MOET signed and approved Circulars 01/2016/TT-BGDĐT, on January 15 2016, issued Regulation on the organization and operation of ethnic boarding schools. Within the framework of the article, the authors discussed and debated some new points of this regulation.*

**Keywords:** Regulation; ethnic minorities; ethnic boarding schools.